TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------** Bản án số: **65**/2023/HS - ST Ngày: 05/05/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Nguyễn Anh Đức***

2. Ông Lương Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST - HS ngày 18/04/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST - HS ngày 19/04/2023 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN H, sinh năm 1991; Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh T; Chỗ ở: Không có nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha đẻ: Không xác định, mẹ đẻ: Trần Thị M; Nhân thân: Có 01 tiền án: Ngày 06/09/2018, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 250/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2019, đã xóa án tích); Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 84 lập ngày 16/01/2023 tại Công an huyện T, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2023, Trần Văn H đi bộ một mình tới khu vực khu công nghiệp N thuộc xã N, huyện T, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây,

H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H gói 03 gói ma túy trên vào 01 gói giấy ăn và cất vào túi áo khoác bên trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng.

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 10/01/2023, tổ công tác Công an xã Y, huyện T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xã N, huyện T, Hà Nội phát hiện Trần Văn H đi bộ, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi áo khoác bên trái H đang mặc có 01 gói giấy ăn bên trong chứa 03 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng. H khai nhận chất bột màu trắng là Heroine, H mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa H về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H: 01 điện thoại Sam sung A02 màu đỏ, đen bên trong có sim số 0383955894.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Trần Văn H thể hiện H dương tính với chất ma túy loại Heroine.

Ngày 10/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Văn H. Tại bản Kết luận giám định số 437 ngày 17/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: " - Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,622 gam". Cơ quan giám định đã sử dụng 0,21 gam ma túy Heroine trong tổng số 0,622 gam ma túy Heroine để làm mẫu giám định, còn lại 0,412 gam ma túy Heroine hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T thu thập được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H vào ngày 10/01/2023, do H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Bản cáo trạng số 57/CT - VKSTT ngày 14/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Trần Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy 0,412

gam ma túy Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo; Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội lập ngày 10/01/2023, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, bản Kết luận giám định của cơ quan giám định có đủ cơ sở xác định: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 10/01/2023 tại xã N, huyện T, Hà Nội, Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,622 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Y, huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của Trần Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân xấu, liên tục phạm tội về ma túy nên cần xem xét khi lượng hình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung đối bị cáo:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản».*

Xét bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án:

- Đối với khối lượng ma túy 0,412 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định) là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 bên trong có sim số 0383955894 thu giữ của bị cáo là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H vào ngày 10/01/2023, do H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H **22 (Hai mươi hai)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,412 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định). Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 bên trong có sim số 0383955894 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/05/2023.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu,

miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA